TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **221/**2023/QĐST-HNGĐ	H, ngày 12 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 804/2022/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp: "*Xin ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Đào Thu H1, sinh năm 1992**

HKTT: Số 5 H2, phường N, quận B, thành phố H.

Nơi ở: Số 21, ngõ 32 P, phường P, quận B, thành phố H.

*** Bị đơn: Anh Phạm Đoàn T, sinh năm 1986**

HKTT và nơi ở: Số 5 H2, phường N, quận B, thành phố H.

* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn**: Chị Đào Thu H1 là anh ***Nguyễn Văn V*** - Luật sư, Công ty Luật TNHH I - thuộc đoàn luật sư thành phố Hà N.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Đào Thu H1 và anh Phạm Đoàn T có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố H vào ngày 25/10/2013, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đào Thu H1 và anh Phạm Đoàn T

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Đào Thu H1 và anh Phạm Đoàn T có 02 con chung là: Phạm Ngọc D, sinh ngày 03/01/2014 và Phạm Đăng K, sinh ngày 09/4/2021.

- Giao cháu Phạm Ngọc D cho chị Đào Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Giao cháu Phạm Đăng K cho anh Phạm Đoàn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Đào Thu H1 và anh Phạm Đoàn T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên xác nhận đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không còn tranh chấp gì, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

3. Về khoản nợ chung: Vợ chồng xác nhận không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí LHST: Chị Đào Thu H1 tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002568 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- TAND thành phố H;
- UBND phường N, quận B, TP.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Trang